

Số: 850/QĐ-STNMT

Kon Tum, ngày 25 tháng 11 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

Về việc thu hồi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất

SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG TỈNH KON TUM

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số Điều của Luật đất đai;

Căn cứ Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất;

Căn cứ Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định về hồ sơ địa chính;

Xét đề nghị của Văn phòng Đăng ký đất đai tại Tờ trình số 2183 /TTr – VPĐKĐĐ, ngày 23 /11 /2020,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thu hồi 06 Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất đã cấp trên địa bàn huyện Sa Thầy (có danh sách kèm theo).

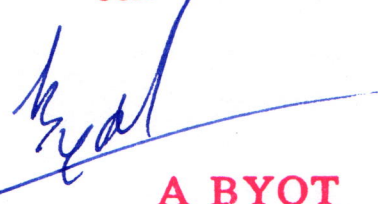
Lý do thu hồi Giấy chứng nhận: Thu hồi đưa vào lưu trữ cùng hồ sơ cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất sau khi thực hiện biến động đất đai.

Điều 2. Chánh Văn phòng Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Kon Tum, Giám đốc Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Kon Tum và các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 2;
- Trung tâm CNTT TN&MT(đăng tin);
- Lưu: VT, VPĐKĐĐ.

141 **GIÁM ĐỐC**
PHÓ GIÁM ĐỐC


A BYOT

DANH SÁCH ĐỀ NGHỊ THU HỒI GIẤY CHỨNG NHẬN QSD ĐẤT, QSH NHÀ Ở VÀ TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-STNMT, ngày / 11 / 2020 của Sở Tài nguyên và Môi trường)

Đơn vị kiểm tra: Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Kon Tum

Đơn vị thực hiện: Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai huyện Sa Thầy

STT	Chủ sử dụng đất	Số phát hành GCN	Ngày cấp GCN	Vị trí đất	Số thửa	Số tờ bản đồ	Diện tích (m ²)	Mục đích sử dụng	Ghi chú
1	Hộ ông Nguyễn Văn Nghĩa Nguyễn Thị Tiên	AM 501016	06/05/2008	TT Sa Thầy	2	50	8828.8	HNK	
2	Trần Như Nhu Bùi Thị Giảng	CĐ 558291	30/12/2016	Sa Nhơn	115; 116; 117; 118; 119	22	271.3	LUC	
3	Trần Như Nhu Bùi Thị Giảng	CĐ 558290	30/12/2016	Sa Nhơn	131; 132; 133; 134	22	477.9	LUC	
4	Hộ ông Nguyễn Thành Biên	AC 104663	25/5/2005	Sa Nghĩa	15	18	17301	CLN	
5	Hộ ông Nguyễn Thành Biên	AC 104662	25/5/2005	Sa Nghĩa	9	18	7351	CLN	
6	Hộ ông Nguyễn Thành Biên	AC 104664	25/5/2005	Sa Nghĩa	16	18	9285	CLN	